

Số: /STTTT-CNTTTT

Ninh Thuận, ngày tháng 4 năm 2023

V/v hướng dẫn khai thác cơ sở
dữ liệu quốc gia về dân cư

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn.

Thực hiện Nghị định số 104/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công (*có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2023*).

Nhằm triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; đảm bảo việc truy xuất, khai thác Cơ sở dữ liệu Dân cư trên Hệ thống Dịch vụ công tỉnh của cán bộ một cửa thay cho việc phải yêu cầu người dân xuất trình các loại giấy tờ như: sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, ... khi thực hiện nộp hồ sơ các thủ tục hành chính. Sở thông tin và Truyền thông đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đã kết nối và tích hợp hoàn thiện Cơ sở dữ liệu Dân cư trên Hệ thống Dịch vụ công của tỉnh đảm bảo hiển thị đầy đủ 20 trường thông tin phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính; cho phép cán bộ một cửa của các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện truy cập, khai thác thông tin Công dân trong Cơ sở dữ liệu Dân cư trên Hệ thống Dịch vụ công tỉnh.

(Kèm theo Hướng dẫn khai thác cơ sở dữ liệu Dân cư trên Cổng dịch vụ công tỉnh).

Đối với các tổ chức, cá nhân không tham gia hoặc chưa được tích hợp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh thì sử dụng 7 phương thức khai thác sử dụng thông tin của công dân thay cho việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú theo hướng dẫn của Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an để tra cứu, khai thác thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong quá trình tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính của các đơn vị, như sau:

1. Sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử là giấy tờ pháp lý chứng minh thông tin về cá nhân, nơi thường trú

Khi công dân xuất trình thẻ Căn cước công dân theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thì cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền không được yêu cầu công dân xuất trình thêm giấy tờ khác chứng nhận các

thông tin về căn cước công dân. Các thông tin trên mặt thẻ Căn cước công dân, gồm: (1) Ảnh, (2) Số thẻ Căn cước công dân (số định danh cá nhân); (3) Họ, chữ đệm và tên khai sinh; (4) Ngày, tháng, năm sinh; (5) Giới tính; (6) Quốc tịch; (7) Quê quán; (8) Nơi thường trú; (9) Ngày, tháng, năm hết hạn; (10) Đặc điểm nhân dạng; (11) Vân tay; (12) Ngày, tháng, năm cấp thẻ; (13) Họ, chữ đệm và tên, chức danh, chữ ký của người cấp thẻ.

2. Sử dụng thiết bị đọc mã QRCode trên thẻ CCCD có gắn chip

Công dân, cơ quan, tổ chức sử dụng thiết bị đọc QRCode (theo tiêu chuẩn do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành) tích hợp với máy tính hoặc thiết bị di động để đọc thông tin công dân từ mã QRCode trên thẻ CCCD.

Các thông tin gồm: Số CCCD; số CMND 9 số; Họ và tên; Ngày sinh; Giới tính; Nơi thường trú; Ngày cấp CCCD.

3. Sử dụng thiết bị đọc chip trên thẻ CCCD

Công dân, cơ quan, tổ chức sử dụng thiết bị đọc thông tin trong chip trên thẻ CCCD phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, giao dịch dân sự... Thiết bị này do Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư, Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội nghiên cứu kết hợp sản xuất. Hiện nay, Công an cấp huyện đã được trang cấp và đang sử dụng. Các thông tin gồm: (1) Họ, chữ đệm và tên khai sinh; (2) Ngày, tháng, năm sinh; (3) Giới tính; (4) Quê quán; (5) Dân tộc; (6) Tôn giáo; (7) Quốc tịch; (8) Nơi thường trú; (9) Họ, chữ đệm và tên của cha, mẹ, vợ hoặc chồng; (10) Số chứng minh đã được cấp; (11) Ngày cấp; (12) Ngày hết hạn (của thẻ CCCD); (13) Đặc điểm nhận dạng; (14) ảnh chân dung; (15) Trích chọn vân tay; (16) Số thẻ Căn cước công dân (số định danh cá nhân).

4. Người dân tra cứu, khai thác thông tin cá nhân trực tuyến trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để sử dụng khi thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch dân sự bằng cách:

Bước 1: Công dân truy cập trang web dân cư quốc gia theo địa chỉ: <https://dichvucong.dancuquocgia.gov.vn>.

Bước 2: Đăng nhập tài khoản/ mật khẩu truy cập (sử dụng tài khoản Cổng DVC quốc gia); xác thực nhập mã OTP được hệ thống gửi về điện thoại.

Bước 3: Tại trang chủ, truy cập vào chức năng “Thông tin công dân” và nhập các thông tin theo yêu cầu: Họ tên, số định danh cá nhân, ngày sinh, số điện thoại, mã xác nhận. Sau đó, nhấn Tìm kiếm.

Bước 4: Thông tin cơ bản của công dân sẽ hiện thị trên màn hình gồm: (1) Họ, chữ đệm và tên khai sinh; (2) Ngày, tháng, năm sinh; (3) Giới tính; (4) Tình trạng hôn nhân; (5) Quốc tịch; (6) Dân tộc; (7) Tôn giáo; (8) Nhóm máu; (9) Nơi đăng ký khai sinh; (10) Quê quán; (11) Nơi ở thường trú; (12) Nơi ở tạm trú; (13) Nơi ở hiện nay; (14) Nơi khai báo vắng; (15) Thông tin gia đình; (16) Thông tin hộ.

5. Sử dụng ứng dụng VNeID hiển thị các thông tin trên các thiết bị điện tử để phục vụ giải quyết các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự (theo Quyết

định số 34/QĐ-TTg ngày 08/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ), bằng cách:

Bước 1: Công dân đến cơ quan Công an đăng ký tài khoản mức 2; thực hiện cài đặt ứng dụng VNeID; thực hiện kích hoạt tài khoản trên thiết bị di động khi nhận được tin nhắn thông báo đăng ký tài khoản thành công theo các bước trong ứng dụng VNeID.

Bước 2: Sau khi được kích hoạt, việc sử dụng tài khoản định danh điện tử như sau:

(1) Công dân thực hiện đăng nhập một lần trên cổng dịch vụ công quốc gia (liên thông với cổng dịch vụ công của các Bộ, ngành, địa phương) với tên tài khoản là số định danh cá nhân và mật khẩu để thực hiện các dịch vụ công trực tuyến. Tùy từng dịch vụ công trực tuyến, thông tin của công dân sẽ được điền vào biểu mẫu điện tử (Form), người dân không phải điền và không sửa được thông tin.

Các thông tin (tùy theo dịch vụ) gồm: (1) *Họ, chữ đệm và tên khai sinh;* (2) *Ngày, tháng, năm sinh;* (3) *Giới tính;* (4) *Quê quán;* (5) *Dân tộc;* (6) *Tôn giáo;* (7) *Quốc tịch;* (8) *Nơi thường trú;* (9) *Họ, chữ đệm và tên của cha, mẹ, vợ hoặc chồng;* (10) *Số chứng minh đã được cấp;* (11) *Ngày cấp;* (12) *Ngày hết hạn (của thẻ CCCD);* (13) *Đặc điểm nhận dạng;* (14) *ảnh chân dung;* (15) *Trích chọn vân tay;* (16) *Số thẻ Căn cước công dân (số định danh cá nhân).*

(2) Sử dụng các thông tin hiển thị trên VNeID:

Công dân sử dụng tài khoản, mật khẩu đăng nhập ứng dụng VNeID trên thiết bị di động. Các thông tin căn cước công dân, thông tin dân cư được tích hợp hiển thị trên ứng dụng VNeID để người dân, cơ quan, tổ chức sử dụng để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và các giao dịch của người dân.

Thông tin hiển thị trên VNeID gồm: *Số CCCD; Họ và tên; Ngày sinh; Giới tính; Quốc tịch; Quê quán; Nơi thường trú; CCCD có giá trị đến; Đặc điểm nhận dạng; Ngày cấp, Số điện thoại.*

(3) Các doanh nghiệp, tổ chức kết nối trực tiếp với hệ thống định danh xác thực điện tử của Bộ Công an để sử dụng xác thực điện tử tài khoản định danh điện tử của người dân.

6. Sử dụng giấy xác nhận thông tin về cư trú (ban hành kèm theo Thông tư số 56/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an)

Công dân trực tiếp đến cơ quan đăng ký cư trú trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú của công dân để đề nghị cấp giấy xác nhận thông tin về cư trú hoặc gửi yêu cầu xác nhận thông tin về cư trú qua dịch vụ công trực tuyến khi cần thiết (Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an, Cổng dịch vụ công quản lý cư trú). Cơ quan đăng ký cư trú sẽ cấp giấy xác nhận thông tin về cư trú cho công dân dưới hình thức văn bản hoặc văn bản điện tử theo yêu cầu của công dân. Giấy xác nhận thông tin về cư trú có giá trị 30 ngày kể từ ngày cấp và có giá trị 6 tháng kể từ ngày cấp đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Cư trú xác nhận về việc khai báo cư trú.

Thời gian qua, Bộ Công an cũng đã chỉ đạo Công an các địa phương triển khai thực hiện hiệu quả, tạo điều kiện tối đa cho công dân khi giải quyết thủ tục cấp giấy xác nhận thông tin về cư trú để thực hiện thủ tục hành chính khi có yêu cầu. Mẫu giấy Xác nhận thông tin về cư trú (mẫu CT07 ban hành kèm Thông tư số 56/2021/TT-BCA) đã có đầy đủ thông tin cá nhân, thông tin về nơi cư trú của công dân, thông tin về chủ hộ, mối quan hệ của các thành viên trong hộ gia đình, cụ thể: (1) Số định danh cá nhân; (2) Họ, chữ đệm và tên khai sinh; (3) Ngày, tháng, năm sinh; (4) Giới tính; (5) Quê quán; (6) Dân tộc; (7) Tôn giáo; (8) Quốc tịch; (9) Nơi thường trú; (10) Nơi tạm trú; (11) Nơi ở hiện tại; (12) Họ tên chủ hộ, số định danh chủ hộ và Quan hệ với chủ hộ; (13) Họ, chữ đệm và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số định danh cá nhân của các thành viên hộ gia đình và quan hệ với chủ hộ.

7. Sử dụng Thông báo số định danh cá nhân và thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (theo quy định tại Thông tư số 59/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an)

Bộ Công an đã chỉ đạo thực hiện cấp Thông báo số định danh và thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cho 100% người dân chưa được cấp CCCD trên toàn quốc để người dân sử dụng giải quyết các thủ tục hành chính, các giao dịch dân sự cần chứng minh nơi cư trú của công dân.

Các thông tin trên Thông báo số định danh cá nhân: (1) Họ, chữ đệm và tên khai sinh; (2) Ngày, tháng, năm sinh; (3) Giới tính; (4) Nơi đăng ký khai sinh; (5) Quê quán; (6) Dân tộc; (7) Tôn giáo; (8) Quốc tịch; (9) Tình trạng hôn nhân; (10) Nơi thường trú; (11) Nơi ở hiện tại; (12) Quan hệ với chủ hộ; (13) Nhóm máu; (14) Họ, chữ đệm và tên, của cha, mẹ; (15) Số định danh cá nhân.

Vậy, Sở Thông tin và Truyền thông có thông tin hướng dẫn đến các các sở, ban, ngành địa phương; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn biết, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Công an tỉnh (TCTĐA06);
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT, TTCNTTTT.

GIÁM ĐỐC

Đào Xuân Kỳ

HƯỚNG DẪN

Khai thác cơ sở dữ liệu Dân cư trên Cổng dịch vụ công tỉnh

Bước 1: Đăng nhập Hệ thống tiếp nhận và xử lý hồ sơ dịch vụ công của tỉnh.

+ Đối với các sở, ban, ngành và 07 chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên trang: <https://hcc.ninhthuan.gov.vn>

+ Đối với các huyện và các xã thực hiện trên trang: <https://mc.ninhthuan.gov.vn>

Thông báo từ ngày 1/4, Các đơn vị Sở ban ngành sẽ sử dụng phần mềm của Trung tâm Hành chính công. Vui lòng truy cập đường dẫn: <http://hcc.ninhthuan.gov.vn>

Một cửa tỉnh Ninh Thuận

Tài khoản

Mật khẩu

Sign In

Khuyến cáo: Sử dụng tốt nhất trên trình duyệt Chrome

2015 © DVC Tỉnh Ninh Thuận v2.0

Bước 2: Chọn Thêm mới hồ sơ, chọn Thủ tục cần tiếp nhận hồ sơ

STT	Tên thủ tục	Số ngày thực hiện	Thu phí	Phí	Lệ Phí
Lĩnh vực Thư viện					
1	Thủ tục thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	15	⊗	0	0
2	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng	15	⊗	0	0
3	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng	15	⊗	0	0
Lĩnh vực Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em					
4	Thủ tục Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ	10	⊗	0	0
Lĩnh vực môi trường					
5	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	15	✓	0	0
Lĩnh vực đấu thầu, lựa chọn nhà thầu					
6	Giải quyết kiến nghị về các vấn đề liên quan trong quá trình lựa chọn nhà thầu	5	⊗	0	0
7	Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu	17	✓	0	0
Lĩnh vực Công tác dân tộc					
8	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	5	⊗	0	0
9	Thủ tục công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	5	⊗	0	0
Lĩnh vực Thuế					
10	Kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải	10	⊗	0	0
Lĩnh vực Nông nghiệp					
11	Phê duyệt Kế hoạch khuyến nông địa phương	60	⊗	0	0
12	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	3	⊗	0	0
Lĩnh vực Phòng, chống tham nhũng					
13	Thủ tục thực hiện việc giải trình	15	⊗	0	0
14	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	5	⊗	0	0

Bước 3: Khai báo các thông tin trên Form nhập liệu

Thủ tục thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng

Thông tin hồ sơ

Loại tiếp nhận : (*)
Trực tiếp

THÔNG TIN NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

Họ Tên người nộp : (*)
PHẠM VĂN QUANG

Số CMND/ Hộ chiếu : (*)
264509384

Số điện thoại :
0369825584

Địa chỉ liên hệ :
VD: Số 60 đường Tôn Đức Thắng

Địa chỉ Email :
VD: annv@gmail.com

THÔNG TIN TIẾP NHẬN Cập nhật từ người nộp

Chủ hồ sơ : (*)
Phạm Văn Quang

Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu :
264509384

Ngày sinh :
02/01/1981

Số điện thoại :
0368925584

Địa chỉ liên hệ :
VD: Số 60 đường Tôn Đức Thắng

Địa chỉ Email :
ttcntt.quang@gmail.com

Nội dung :

- Xác minh Danh tính số

Click chuột vào **Xác minh Danh tính số** để biết Công dân đã có tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia hay chưa:

+ Trường hợp đã có tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia thì sẽ có dòng chữ **Đã có** (màu đỏ);

+ Trường hợp chưa có tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia thì sẽ dẫn tới đường link <https://quantri.dichvucong.gov.vn> để đăng ký tài khoản cho công dân.

- Kiểm tra CSDL Dân cư

Click chuột vào **Kiểm tra CSDL Dân cư** sẽ hiển thị Form kiểm tra CSDL Dân cư:

Kiểm tra lại các thông tin chính xác và nhấn nút **Kiểm tra**

Kiểm tra CSDL Dân cư

Chú ý! Ấn vào đây để xem hướng dẫn sử dụng chức năng.

THÔNG TIN XÁC THỰC BẮT BUỘC

Họ tên : (*)	Phạm Văn Quang	Ngày sinh : (*)	02/01/1981
Loại giấy tờ : (*)	Chứng minh nhân dân	Số giấy tờ : (*)	264509384

Kiểm tra

Lưu ý: ngày/tháng trong mục ngày sinh phải nhập đủ 02 số. Nếu xảy ra lỗi kết nối không được thì kiểm tra lại thao tác nhập ngày sinh đã đúng chưa.

Khi nhất nút **Kiểm tra** sẽ xuất hiện các thông tin trong Cơ sở dữ liệu Dân cư để khai thác, gồm có: (1) Số định danh cá nhân; (2) Số CMND; (3) Họ, tên chữ đệm và tên; (4) Giới tính; (5) Dân tộc; (6) Ngày tháng năm sinh; (7) Nơi đăng ký khai sinh; (8) Quê quán; (9) Địa chỉ thường trú; (10) Nơi ở hiện tại; (11) Tôn giáo; (12) Tình trạng hôn nhân; (13) Nhóm máu; (14) Quốc tịch; (15) Cha; (16) Mẹ; (17) Vợ chồng; (18) Người đại diện; (19) Chủ hộ; (20) Số số hộ khẩu

Nhấn nút **Cập nhật vào hồ sơ** để lấy thông tin trong Cơ sở dữ liệu Dân cư về Form nhập liệu.

The screenshot shows a detailed form for entering personal information. The form is organized into several sections, each with a title and a list of fields. The fields are mostly dropdown menus or text input boxes. The data entered in the form matches the information shown in the previous screenshot.

Section	Field	Value
THÔNG TIN CHẤM	Số định danh	03080104271
	Họ	Phạm Văn Quang
	Tên đệm	Phạm Văn
	Tên gọi	Quang
NƠI ĐĂNG KÝ KHAI SINH	Tỉnh thành	Tỉnh Thanh Hóa
	Mã phường	Thị trấn Thiệu Hóa
	Chi cấp	
	Ngày tháng năm sinh	02/01/1981
QUÊ QUÁN	Tỉnh thành	Tỉnh Thanh Hóa
	Mã phường	Thị trấn Thiệu Hóa
	Chi cấp	
	Quốc tịch	Việt Nam
THƯỜNG TRÚ	Tỉnh thành	Tỉnh Thanh Hóa
	Mã phường	Thị trấn Thiệu Hóa
	Chi cấp	
	Ngày tháng năm sinh	02/01/1981
NƠI Ở HIỆN TẠI	Tỉnh thành	Tỉnh Thanh Hóa
	Mã phường	Thị trấn Thiệu Hóa
	Chi cấp	
	Quốc tịch	Việt Nam
THÔNG TIN CHA	Họ và tên	Phạm Văn Triều
	Mã định danh	
	Quốc tịch	Việt Nam
	Số định danh	
THÔNG TIN MẸ	Họ và tên	Nguyễn Thị Thu
	Mã định danh	
	Quốc tịch	Việt Nam
	Số định danh	
THÔNG TIN VỢ/CHỒNG	Họ và tên	Nguyễn Thị Thu
	Mã định danh	
	Quốc tịch	Việt Nam
	Số định danh	
NGƯỜI ĐẠI DIỆN	Họ và tên	
	Mã định danh	
	Quốc tịch	Việt Nam
	Số định danh	
CHỦ HỘ	Quan hệ với chủ hộ	Chủ hộ
	Mã định danh	
	Quốc tịch	Việt Nam
	Số định danh	
SỐ HỘ KHẨU	Quan hệ với chủ hộ	Chủ hộ
	Mã định danh	
	Quốc tịch	Việt Nam
	Số định danh	